

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Tiên an, Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh  
Tel: 0222.3821.691 - Website: moitruongdothibacninh.com.vn

**QUY CHẾ**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CÔNG TY  
TẠI CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY CP  
MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

*Năm 2023*

Số 133/QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐQT ngày 16/6/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông, bà thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư của công ty;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Công

## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b> .....	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....	1
Điều 2. Giải thích từ ngữ.....	1
Điều 3. Hình thức ủy quyền đại diện.....	2
Điều 4. Nguyên tắc ủy quyền đại diện .....	2
Điều 5. Tiêu chuẩn Người đại diện .....	3
Điều 6. Thời hạn ủy quyền Người đại diện .....	4
Điều 7. Quy trình, thủ tục ủy quyền Người đại diện.....	4
Điều 8. Tiếp tục ủy quyền sau khi kết thúc thời hạn ủy quyền Người đại diện .....	4
<b>CHƯƠNG 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN</b> .....	5
Điều 9. Quyền của Người đại diện .....	5
Điều 10. Nghĩa vụ của Người đại diện .....	5
Điều 11. Thống nhất ý kiến giữa Người đại diện trong việc thực hiện quyền cổ đông.....	8
Điều 12. Tiền lương, thưởng và quyền lợi khác của Người đại diện .....	8
<b>CHƯƠNG 3: CHẾ ĐỘ THÔNG TIN GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN</b> .....	9
Điều 13. Thông tin cho Công ty.....	9
Điều 14. Thông tin cho Người đại diện.....	10
Điều 15. Phương thức thông tin .....	10
<b>CHƯƠNG 4: ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM, VÀ THÔI, CHẤM DỨT ỦY QUYỀN NGƯỜI ĐẠI DIỆN</b> .....	11
Điều 16. Đánh giá, xếp loại, khen thưởng Người đại diện.....	11
Điều 17. Thôi làm Người đại diện .....	11
Điều 18. Chấm dứt ủy quyền Người đại diện .....	12
Điều 19. Quy trình, thủ tục thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện .	12
Điều 20. Các hình thức xử lý vi phạm .....	13
Điều 21. Trách nhiệm bồi thường vật chất của Người đại diện.....	13
<b>CHƯƠNG 5: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b> .....	13
Điều 22. Tổ chức thực hiện .....	13
Phụ lục 1. Mẫu Quyết định ủy quyền đại diện vốn.....	15

<b>Phụ lục 2. Mẫu Quyết định thôi ủy quyền Người đại diện.....</b>	<b>16</b>
<b>Phụ lục 3. Mẫu Quyết định chấm dứt Người đại diện.....</b>	<b>17</b>
<b>Phụ lục 4. Mẫu ý kiến về nội dung hợp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV.....</b>	<b>18</b>
<b>Phụ lục 5. Mẫu báo cáo kết quả họp, biểu quyết.....</b>	<b>19</b>

## QUY CHẾ

Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của  
Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 133/QĐ-HĐQT ngày 16/6/2023 của HĐQT  
Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

### CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chế độ hoạt động của Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của công ty; mối quan hệ giữa Người đại diện và Công ty trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn đối với phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp.

2. Quy chế này áp dụng đối với: Công ty; Người đại diện phần vốn của Công ty; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Người đại diện của Công ty tại các doanh nghiệp.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong phạm vi Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Công ty:** là Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

2. **Biệt phái:** Là việc cử cán bộ, nhân viên của Công ty đến làm việc chuyên trách tại các doanh nghiệp có vốn của Công ty.

3. **Doanh nghiệp:** Là các Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên, các liên doanh do Công ty là chủ sở hữu (Công ty trực tiếp đầu tư góp vốn) hoặc Công ty tiếp nhận theo quy định.

4. **Doanh nghiệp có vốn chi phối của Công ty:** Là doanh nghiệp mà Công ty sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó.

5. **Người đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp (Người đại diện):** Là người được Công ty cử, ủy quyền làm Người đại diện một phần hoặc toàn bộ phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp; thay mặt Công ty thực hiện toàn bộ hoặc một số quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty. Người đại diện bao gồm:

a. Người đại diện là cán bộ Công ty: Là cán bộ, nhân viên của Công ty, được Công ty cử, ủy quyền làm Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp.

b. Người đại diện là cán bộ doanh nghiệp: Là cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp có vốn của Công ty, được Công ty cử, ủy quyền làm Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp.

c. Các trường hợp khác.

**6. Người đại diện chịu trách nhiệm phụ trách chung:** Là Người đại diện được giao nhiệm vụ tổng hợp các ý kiến tham gia, các số liệu của tất cả Người đại diện vào các báo cáo, chương trình kế hoạch công tác để gửi cho Công ty.

**7. Người đại diện chuyên trách:** Là Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp và làm việc chuyên trách tại doanh nghiệp được cử làm đại diện.

**8. Người đại diện không chuyên trách:** Là Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp và không làm việc chuyên trách tại doanh nghiệp được cử làm đại diện.

**9. Quy chế này:** Là Quy chế Người đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại doanh nghiệp.

### **Điều 3. Hình thức ủy quyền đại diện vốn**

1. Công ty thực hiện cử hoặc ủy quyền Người đại diện thông qua quyết định ủy quyền làm Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp.

2. Tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể, Công ty sẽ quyết định áp dụng bổ sung hình thức hợp đồng ủy quyền hoặc lựa chọn hình thức cử, ủy quyền khác phù hợp.

### **Điều 4. Nguyên tắc ủy quyền đại diện**

1. Công ty chỉ định và giao nhiệm vụ cho Người đại diện; đánh giá hoạt động của Người đại diện; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định mức lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty (nếu có).

2. Tùy theo quy mô vốn của doanh nghiệp, tỷ lệ vốn của Công ty tại doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp, đặc điểm, tình hình hoạt động của doanh nghiệp, năng lực của cán bộ và chiến lược, mục tiêu của Công ty đối với từng doanh nghiệp, Công ty quyết định số lượng, thành phần và cơ cấu Người đại diện phù hợp theo nguyên tắc như nêu tại điểm a, điểm b khoản này, trừ trường hợp đặc biệt, HĐQT xem xét, quyết định theo thẩm quyền:

a. Người đại diện chuyên trách chỉ được tham gia đại diện phần vốn của Công ty tại chính doanh nghiệp được ủy quyền làm Người đại diện.

b. Người đại diện không chuyên trách có thể tham gia đại diện phần vốn của Công ty tại không quá ba (03) doanh nghiệp.

3. Trường hợp ủy quyền cho từ hai (02) Người đại diện trở lên:

a. Công ty xác định cụ thể số vốn/số cổ phần, tỷ lệ cổ phần/phần vốn góp tương ứng ủy quyền cho mỗi Người đại diện và giao cho một Người đại diện chịu trách nhiệm phụ trách chung.

b. Người đại diện chịu trách nhiệm phụ trách chung chịu trách nhiệm tổng hợp các ý kiến tham gia, các số liệu của tất cả Người đại diện vào các báo cáo, chương trình kế hoạch công tác để gửi cho Công ty.

4. Người đại diện chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả công việc được Công ty giao, đồng thời cùng với những Người đại diện khác chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động chung của những Người đại diện (trong trường hợp doanh nghiệp

có từ hai Người đại diện trở lên).

5. Người đại diện không được giao, ủy quyền lại cho người khác đại diện thay mình biểu quyết, quyết định các nội dung đã được Công ty ủy quyền, cho ý kiến, trừ trường hợp đã được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn Người đại diện**

1. Người đại diện phải là người đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn như nêu tại khoản này, trừ trường hợp đặc biệt, HĐQT Công ty xem xét, quyết định theo thẩm quyền:

- a. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam.
- b. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- c. Có sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ được giao.
- d. Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.
- đ. Hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.
- e. Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

g. Đáp ứng tiêu chuẩn về độ tuổi và thời hạn ủy quyền như nêu tại Điều 6 Quy chế này.

h. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp có vốn của Công ty; có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của vị trí chức danh được ủy quyền làm Người đại diện.

i. Đối với người trực tiếp đại diện phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài phải có đủ trình độ ngoại ngữ theo yêu cầu công việc.

k. Không phải vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của một trong các đối tượng sau:

- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV), Thành viên HĐTV, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc/Giám đốc, Phó Tổng giám đốc/Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của doanh nghiệp; các cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp;

- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc công ty;

- Cán bộ Công ty được Công ty giao trực tiếp quản lý doanh nghiệp đó.

l. Không tham gia góp vốn thành lập hoặc tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh với doanh nghiệp mà người đó được ủy quyền đại diện, trừ trường hợp các doanh nghiệp đó có vốn của Công ty.

m. Không trong thời gian bị: cấm đảm nhiệm chức vụ, xem xét xử lý kỷ luật, khởi tố, truy tố, xét xử, chấp hành hình phạt tù, thi hành quyết định kỷ luật. Trường

hợp doanh nghiệp đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra thì Công ty trao đổi với cơ quan thanh tra, kiểm tra về nhân sự trước khi cử làm Người đại diện.

2. Ngoài các tiêu chuẩn nêu tại khoản 1 Điều này, Người đại diện nắm giữ các chức danh quản lý, điều hành hoặc các vị trí chức danh khác tại doanh nghiệp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ doanh nghiệp.

#### **Điều 6. Thời hạn ủy quyền Người đại diện**

1. Thời hạn ủy quyền Người đại diện không quá 5 năm.

2. Người đại diện phải có đủ tuổi đảm nhiệm (tính theo tháng) đến hết thời hạn, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp tiếp tục ủy quyền sau khi hết thời hạn thì thực hiện theo Điều 8 Quy chế này.

3. Tùy từng trường hợp cụ thể, Công ty có thể xem xét ủy quyền Người đại diện khi không đủ tuổi đảm nhiệm hết thời hạn hoặc kéo dài thời gian ủy quyền đối với Người đại diện đến tuổi nghỉ hưu trong các trường hợp sau:

a. Các doanh nghiệp đang triển khai bán vốn theo kế hoạch.

b. Các doanh nghiệp chưa triển khai bán vốn nhưng Người đại diện là lãnh đạo doanh nghiệp đã phối hợp tốt với Công ty, điều hành kinh doanh hiệu quả và hiện tại chưa bố trí được người thay thế.

c. Các trường hợp đặc biệt khác.

#### **Điều 7. Quy trình, thủ tục ủy quyền Người đại diện**

1. Căn cứ vào tình hình doanh nghiệp và đối chiếu với tiêu chuẩn Người đại diện nêu tại Điều 5 Quy chế này, Giám đốc công ty trình HĐQT về chủ trương, chức danh số lượng nhân sự và nhân sự cụ thể làm Người đại diện.

2. HĐQT công ty xem xét và ban hành Quyết định ủy quyền Người đại diện (theo mẫu quy định tại Phụ lục 1).

#### **Điều 8. Tiếp tục ủy quyền sau khi kết thúc thời hạn ủy quyền Người đại diện**

1. Khi hết thời hạn ủy quyền Người đại diện, căn cứ tình hình của doanh nghiệp, nhu cầu, mục tiêu quản lý vốn của Công ty tại doanh nghiệp, Công ty xem xét, đánh giá để tiếp tục ủy quyền hoặc chấm dứt, thôi ủy quyền đối với Người đại diện.

2. Khi kết thúc thời hạn ủy quyền Người đại diện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, Người đại diện được tiếp tục ủy quyền khi đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện như nêu tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này, trừ trường hợp đặc biệt Lãnh đạo Công ty xem xét, quyết định theo thẩm quyền:

a. Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

b. Còn đủ ít nhất hai phần ba (2/3) thời gian công tác thời hạn quy định tại khoản 1, điều 5 làm đại diện tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định; hoặc còn dưới hai phần ba (2/3) thời gian công tác làm đại diện tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định hoặc đã đến tuổi nghỉ hưu nhưng thuộc trường hợp được xem xét



ủy quyền theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

c. Hoàn thành các nghĩa vụ của Người đại diện trong thời gian làm Người đại diện.

3. Quy trình thủ tục tiếp tục ủy quyền Người đại diện khi kết thúc thời hạn ủy quyền theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

## **CHƯƠNG 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

### **Điều 9. Quyền của Người đại diện**

1. Thực hiện các quyền đại diện chủ sở hữu vốn theo ủy quyền của Công ty;

2. Được Công ty ủy quyền tham gia ý kiến và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông hoặc các cuộc họp của HĐQT, HĐTV các cuộc họp khác (nếu có) theo các nội dung, trình tự quy định tại Quy chế này.

3. Được Công ty xem xét, giới thiệu tham gia ứng cử và bầu vào HĐQT/HĐTV và Ban Kiểm soát của doanh nghiệp; giới thiệu giữ các chức danh quản lý của doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ doanh nghiệp.

Trường hợp thôi hoặc chấm dứt làm Người đại diện, Công ty sẽ thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn tại doanh nghiệp để đề nghị Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV thực hiện việc miễn nhiệm các chức danh tại doanh nghiệp mà Người đại diện đảm nhận (do Công ty giới thiệu và bầu) theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp.

4. Được hưởng thù lao, tiền lương, tiền thưởng (nếu có) theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này;

5. Được tham gia các hội thảo, hội nghị, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật thông tin, kiến thức do Công ty tổ chức (nếu có).

6. Được Công ty cung cấp thông tin, diễn biến kinh tế và thị trường, tư vấn về các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Người đại diện (nếu có).

7. Được Công ty hỗ trợ, tạo điều kiện tham gia trao đổi kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội kinh doanh với doanh nghiệp và Người đại diện khác.

8. Các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật và của Công ty.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của Người đại diện**

1. Nghĩa vụ xin ý kiến của Người đại diện:

1.1. Người đại diện phải xin ý kiến Công ty bằng văn bản để Công ty có ý kiến chỉ đạo trước khi Người đại diện biểu quyết, quyết định tại các cuộc họp hoặc bỏ phiếu bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV doanh nghiệp sau đây:

a. Ngành, nghề kinh doanh, mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b. Ban hành Điều lệ doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung Điều lệ doanh nghiệp.

c. Tổ chức lại, giải thể, phá sản doanh nghiệp.

d. Việc đề cử, bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm đối với Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng; đề cử để bổ nhiệm, kiến nghị miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng giám đốc/Giám đốc, Phó Tổng giám đốc/Phó giám đốc. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc/Giám đốc doanh nghiệp, Kế toán trưởng; số lượng Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Phó Tổng giám đốc/Phó giám đốc doanh nghiệp.

e. Việc tăng, giảm vốn điều lệ của doanh nghiệp: Thời điểm, phương thức huy động vốn; loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; giá bán từng loại cổ phần/trái phiếu của doanh nghiệp; mua lại cổ phần hoặc các hình thức huy động vốn khác.

f. Báo cáo tài chính; Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp.

g. Chủ trương, phương án đầu tư và dự án đầu tư hoặc chủ trương mua/bán tài sản của doanh nghiệp có: giá trị bằng/lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp; hoặc có giá trị bằng/lớn hơn 100 tỷ đồng; hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ doanh nghiệp quy định thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, tùy thuộc điều kiện nào đến trước.

h. Hợp đồng vay/cho vay có giá trị bằng/lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp. Chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

i. Chủ trương, phương án đầu tư góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của doanh nghiệp đầu tư vào doanh nghiệp khác có: giá trị bằng/lớn hơn 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp; hoặc có giá trị bằng/lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của doanh nghiệp; hoặc có giá trị bằng/lớn hơn 100 tỷ đồng; hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ doanh nghiệp quy định thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, tùy thuộc điều kiện nào đến trước.

j. Thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết.

k. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.

l. Đối với doanh nghiệp có vốn chi phối của Công ty, ngoài nội dung quy định tại khoản này Người đại diện phải xin ý kiến Công ty về:

- Các quy chế liên quan đến thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.

- Kế hoạch sử dụng lao động; quỹ tiền lương, thù lao, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao, quỹ tiền thưởng kế hoạch của Người lao động và của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc/Tổng giám đốc, Phó giám đốc/Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng doanh nghiệp.

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Quy chế của doanh nghiệp về tổ chức và hoạt động của HĐQT/HĐTV; về phân cấp giữa HĐQT/HĐTV và Ban Tổng giám đốc/Giám đốc; về quản lý tài chính và đầu tư; Quy chế Người đại diện của doanh nghiệp (nếu có).

m. Đối với doanh nghiệp là công ty đại chúng, ngoài nội dung quy định tại khoản này Người đại diện phải xin ý kiến Công ty về việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị doanh nghiệp; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

n. Các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Người đại diện và doanh nghiệp; giữa doanh nghiệp với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông doanh nghiệp.

o. Các vấn đề khác làm thay đổi lợi ích của Công ty tại doanh nghiệp bao gồm (nhưng không giới hạn):

- Làm giảm phần vốn hoặc tỷ lệ vốn của Công ty tại doanh nghiệp, các lợi ích khác của Công ty tại doanh nghiệp (nếu có).

- Các vấn đề liên quan đến quyền mua cổ phần, vốn góp ưu đãi của doanh nghiệp.

p. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Ngoài các vấn đề được liệt kê tại điểm 1.1 khoản 1 Điều này, Người đại diện được phép chủ động xem xét, có ý kiến, và/hoặc biểu quyết, quyết định, trừ trường hợp văn bản của Công ty giao nhiệm vụ riêng cho từng doanh nghiệp cụ thể có quy định khác.

2. Theo dõi, giám sát tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh, tài chính tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp; Báo cáo Công ty kịp thời về việc doanh nghiệp trở nên hoạt động thua lỗ, không đảm bảo khả năng thanh toán hoặc khi phát sinh các vấn đề đột xuất làm ảnh hưởng không tốt đến quyền lợi của Công ty; Báo cáo Công ty kịp thời về việc không hoàn thành nghĩa vụ được giao và các trường hợp sai phạm khác thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT/HĐTV/Đại hội cổ đông theo quy định; Đề xuất các giải pháp khắc phục các tồn tại, khó khăn, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Triển khai, giám sát việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Công ty đối với doanh nghiệp, báo cáo kết quả thực hiện.

3. Giám sát, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng liên quan đến phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

4. Đơn đốc doanh nghiệp thực hiện các yêu cầu của Công ty, các nghĩa vụ tài chính với Công ty và Nhà nước theo quy định của pháp luật, bao gồm (nhưng không giới hạn): xác nhận vốn đầu tư, công nợ với Công ty; cung cấp Báo cáo tài chính theo đề nghị của Công ty; chi trả nợ cổ tức cho Công ty.

5. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin theo quy định tại CHƯƠNG 3 Quy chế này; chủ động đề xuất các kiến nghị, giải pháp để nâng cao hiệu quả phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp, đặc biệt các thông tin liên quan đến việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không đảm bảo khả năng thanh toán, không hoàn thành mục

tiêu, nhiệm vụ do Công ty giao hoặc những trường hợp sai phạm khác thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT/HĐTV/Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho Công ty thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

7. Tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và các quy định của Công ty trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện; quyền, nghĩa vụ của vị trí chức danh tại doanh nghiệp mà Người đại diện tham gia kiêm nhiệm/chuyên trách.

8. Người đại diện tại doanh nghiệp có vốn chi phối của Công ty phải báo cáo Công ty tình hình thực hiện tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm trước và kế hoạch hằng năm sau khi HĐQT/Đại hội đồng cổ đông/HĐTV thông qua.

9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và của Công ty.

#### **Điều 11. Thống nhất ý kiến giữa Người đại diện trong việc thực hiện quyền cổ đông**

1. Trường hợp tại doanh nghiệp có từ hai Người đại diện trở lên thì tất cả Người đại diện phải trao đổi ý kiến trước khi báo cáo Công ty cho ý kiến chỉ đạo. Trường hợp không thống nhất thì Người đại diện phụ trách chung có trách nhiệm tổng hợp đầy đủ các ý kiến khác nhau và thông tin cho Công ty để Công ty có ý kiến. Sau khi Công ty có ý kiến thì tất cả Người đại diện có trách nhiệm thực hiện theo ý kiến của Công ty.

2. Trong trường hợp cần thiết, Công ty cử cán bộ của Công ty trực tiếp làm việc với Người đại diện về các nội dung biểu quyết. Người đại diện có trách nhiệm phối hợp với cán bộ của Công ty để thống nhất ý kiến trước khi biểu quyết để thực hiện tốt nhất quyền của cổ đông Nhà nước tại doanh nghiệp.

#### **Điều 12. Tiền lương, thưởng và quyền lợi khác của Người đại diện**

1. Người đại diện vốn được phải làm việc chuyên trách trong Ban quản lý điều hành hoặc là người lao động tại doanh nghiệp được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó chi trả. Ngoài ra, Người đại diện được hưởng các quyền lợi khác do Công ty chi trả theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Người đại diện là thành viên kiêm nhiệm được hưởng các quyền lợi thù lao (nếu có) do doanh nghiệp đó chi trả.

3. Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khi được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quyết định của công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho Công ty. Công ty quyết định bằng văn bản số lượng cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi Người đại diện được mua theo mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện. Phần còn lại thuộc quyền mua của Công ty.

Trường hợp Người đại diện được uỷ quyền làm đại diện tại nhiều đơn vị, thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại một đơn vị. Người đại diện có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần, trái phiếu chuyển đổi còn lại cho Công ty.

Trường hợp Người đại diện không báo cáo về việc được quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi tại công ty cổ phần thì bị xem xét miễn nhiệm, chấm dứt tư cách đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp và phải chuyển nhượng lại cho Công ty số cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi được mua trái với quy định theo giá được mua tại thời điểm phát hành. Trường hợp Người đại diện đã bán cổ phiếu này thì phải nộp lại cho Công ty phần chênh lệch giữa giá bán cổ phiếu theo giá thị trường tại thời điểm bán với giá mua và chi phí (nếu có).

### **CHƯƠNG 3:**

## **CHẾ ĐỘ THÔNG TIN GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

### **Điều 13. Thông tin cho Công ty**

#### **1. Thông tin trước khi biểu quyết:**

Người đại diện có trách nhiệm gửi văn bản xin ý kiến Công ty (theo mẫu quy định tại Phụ lục 4) đề Công ty có ý kiến bằng văn bản trước khi Người đại diện biểu quyết, quyết định, tham gia ý kiến về các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy chế này. Thời hạn và phương thức thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

#### **2. Thông tin một lần và bổ sung khi có thay đổi:**

Sau khi Công ty nhận chuyển giao doanh nghiệp theo quy định, Người đại diện phối hợp với doanh nghiệp gửi bổ sung cho Công ty các thông tin dưới đây mỗi khi có thay đổi: Điều lệ của doanh nghiệp; Chứng nhận sở hữu cổ phần của Công ty tại doanh nghiệp; Thông tin quỹ đất, các thông tin khác (nếu có).

#### **3. Thông tin định kỳ:**

a. Chậm nhất 30/4 năm liền kề, Người đại diện phải gửi Báo cáo tài chính năm do doanh nghiệp tự lập hoặc Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán về Công ty. Chậm nhất 20/7 hằng năm, Người đại diện phải gửi Báo cáo tài chính sáu (06) tháng đã soát xét (nếu có) về Công ty.

b. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày họp HĐQT, HĐTV, Người đại diện là thành viên HĐQT, HĐTV phải gửi Báo cáo kết quả họp/biểu quyết (theo mẫu quy định tại Phụ lục ), Biên bản họp, Nghị quyết và tài liệu liên quan khác cho Công ty.

c. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Người đại diện gửi Báo cáo kết quả họp/biểu quyết (theo mẫu quy định tại Phụ lục ), Biên bản họp, Nghị quyết, và các tài liệu liên quan khác cho Công ty.

d. Thực hiện các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

#### **4. Thông tin bất thường:**

Người đại diện thông báo đầy đủ cho Công ty những thông tin bất thường có

thể ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp hoặc quyền lợi của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra các sự kiện bao gồm nhưng không giới hạn trong các nội dung sau: tài khoản của doanh nghiệp tại ngân hàng bị phong tỏa; doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động; có quyết định khởi tố đối với thành viên HĐQT, HĐQT, Ban Tổng giám đốc/Giám đốc, Kế toán trưởng của doanh nghiệp; có bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; có kết luận kiểm tra, thanh tra của cơ quan thuế, cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhà nước và các tranh chấp về tài sản, vốn, đất đai, lao động; các tranh chấp hoặc tổn thất lớn về tài sản; các nội dung bất thường khác (nếu có).

#### **5. Thông tin theo yêu cầu:**

Căn cứ nhu cầu quản lý, đầu tư vốn của Công ty tại các doanh nghiệp và quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp, Công ty có thể yêu cầu Người đại diện cung cấp các thông tin khác liên quan tới doanh nghiệp. Người đại diện có trách nhiệm cung cấp thông tin cho Công ty theo thời hạn đã đề nghị. Trường hợp không nêu rõ thời hạn thì thời hạn cung cấp trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ ngày Người đại diện nhận được đề nghị của Công ty.

#### **Điều 14. Thông tin cho Người đại diện**

1. Công ty có trách nhiệm cung cấp kịp thời cho Người đại diện các tài liệu, thông tin liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông Nhà nước tại doanh nghiệp; thông tin, diễn biến kinh tế và thị trường; thông tin tư vấn; các thông tin trao đổi kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội kinh doanh với doanh nghiệp và Người đại diện khác.

2. Đối với các thông tin do Người đại diện gửi xin ý kiến Công ty trước khi thực hiện biểu quyết, quyết định hoặc tham gia ý kiến, sau khi nhận được, Công ty có trách nhiệm cho ý kiến trong thời hạn ba (03) ngày làm việc (kể từ ngày nhận được ý kiến) hoặc thời hạn khác theo yêu cầu để Người đại diện biết và thực hiện. Trường hợp tài liệu không đủ, không có cơ sở để tham gia ý kiến thì trong vòng một (01) ngày làm việc, Công ty phải có ý kiến để Người đại diện biết và bổ sung hoàn chỉnh tài liệu, thông tin.

Trường hợp đặc biệt, Công ty có trách nhiệm trả lời chậm nhất trước thời điểm Người đại diện có nghĩa vụ biểu quyết, quyết định hoặc tham gia ý kiến.

#### **Điều 15. Phương thức thông tin**

1. Việc trao đổi thông tin giữa Người đại diện và Công ty được thực hiện bằng văn bản.

Văn bản xin ý kiến và hồ sơ có liên quan đến các vấn đề xin ý kiến của Người đại diện (theo mẫu quy định tại Phụ lục ) phải gửi Công ty trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV/các cuộc họp khác (nếu có) ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc (theo dấu công văn đến).

Trường hợp không thể đảm bảo thời gian nêu trên vì lý do bất khả kháng hoặc có những nội dung mới phát sinh tại cuộc họp Đại hội đồng cổ

đồng/HĐQT/HĐTV, bằng nỗ lực cao nhất, thông qua các phương tiện thông tin (bao gồm nhưng không giới hạn các hình thức: điện thoại, fax, email) Người đại diện phải thông báo cho Công ty để Công ty có ý kiến kịp thời trước thời điểm biểu quyết tại các cuộc họp nêu trên. Sau đó, Người đại diện phải báo cáo cho Công ty trong thời hạn tối đa (05) năm ngày làm việc kể từ ngày đã xin ý kiến thông qua các phương tiện thông tin (bao gồm nhưng không giới hạn các hình thức: điện thoại, fax, email) nêu trên (theo mẫu quy định tại Phụ lục ).

2. Đối với các thông tin, tài liệu mật, chế độ thông tin giữa Người đại diện và Công ty được thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và quy định của Công ty.

#### **CHƯƠNG 4: ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM, VÀ THÔI, CHẤM DỨT ỦY QUYỀN NGƯỜI ĐẠI DIỆN**

##### **Điều 16. Đánh giá, xếp loại, khen thưởng Người đại diện**

1. Việc đánh giá, xếp loại và khen thưởng Người đại diện được thực hiện theo Quy định của Công ty về đánh giá, xếp loại, khen thưởng đối với Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp.

2. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại, Công ty xem xét:

a. Khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng Người đại diện theo Quy định của Công ty về đánh giá, xếp loại và khen thưởng đối với Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp.

b. Tiếp tục ủy quyền; thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện theo quy định tại Quy chế này.

c. Thực hiện các chính sách khác đối với Người đại diện theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

##### **Điều 17. Thôi làm Người đại diện**

Người đại diện thôi làm đại diện trong các trường hợp sau:

1. Người đại diện có đơn xin thôi làm Người đại diện trước thời hạn và được Công ty đồng ý. Trường hợp chưa được Công ty đồng ý, Người đại diện vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Người đại diện chuyển công tác khác.

3. Người đại diện không được Công ty tiếp tục ủy quyền theo quy định tại Quy chế này.

4. Người đại diện đến tuổi nghỉ hưu (trừ trường hợp đặc biệt theo quyết định của Công ty).

5. Công ty không còn nhu cầu ủy quyền Người đại diện tại doanh nghiệp do thay đổi chiến lược, kế hoạch kinh doanh và quản trị doanh nghiệp có vốn của Công ty.

6. Công ty bán hết vốn tại doanh nghiệp.

7. Theo yêu cầu hoặc đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Các trường hợp khác.

### **Điều 18. Chấm dứt ủy quyền Người đại diện**

Công ty chấm dứt ủy quyền Người đại diện trong các trường hợp sau:

1. Không còn đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn Người đại diện theo quy định tại Quy chế này.

2. Không tuân thủ và thực hiện đúng các chỉ đạo của Công ty.

3. Không thực hiện/ thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ Người đại diện; có hành vi gây ảnh hưởng đến uy tín, hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty tại doanh nghiệp.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ Người đại diện trong hai năm liên tiếp trừ trường hợp có lý do chính đáng được Công ty chấp thuận.

5. Vi phạm Điều lệ doanh nghiệp, quyết định vượt thẩm quyền, không đúng thẩm quyền gây thiệt hại cho doanh nghiệp và quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty.

6. Mất tín nhiệm với Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, HĐTV và/hoặc đa số cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp (trường hợp Người đại diện là người quản lý, điều hành doanh nghiệp).

7. Không trung thực, lợi dụng vai trò Người đại diện để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; Báo cáo không trung thực tình hình của doanh nghiệp, làm ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông nhà nước.

8. Theo yêu cầu hoặc đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

### **Điều 19. Quy trình, thủ tục thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện**

1. Công ty xác định căn cứ thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp theo Điều 17, Điều 18 Quy chế này.

2. Sau khi xác định căn cứ thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện, Công ty sẽ xem xét và ban hành Quyết định thôi ủy quyền (theo mẫu quy định tại Phụ lục 2) hoặc Quyết định chấm dứt ủy quyền (theo mẫu quy định tại Phụ lục 3). Tùy thuộc vào hình thức văn bản ủy quyền đã thực hiện, Công ty sẽ quyết định áp dụng bổ sung hình thức chấm dứt hợp đồng ủy quyền và các hình thức phù hợp khác.

3. Về giải quyết chế độ sau khi thôi hoặc chấm dứt làm Người đại diện:

a. Đối với Người đại diện là cán bộ Công ty: Công ty thực hiện các chế độ lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy định của Công ty.

b. Đối với Người đại diện là cán bộ doanh nghiệp: Doanh nghiệp thực hiện các chế độ lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy định của doanh nghiệp.

c. Đối với Người đại diện khác: Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện chế độ đối với cán bộ theo quy định của pháp luật hoặc thực hiện theo thỏa thuận giữa



Công ty và Người đại diện (nếu có).

### **Điều 20. Các hình thức xử lý vi phạm**

Trường hợp Người đại diện không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của Người đại diện (không phụ thuộc vào việc có thiệt hại phát sinh hay không), đặc biệt đối với những trường hợp Người đại diện không xin ý kiến hoặc xin ý kiến nhưng biểu quyết, quyết định hoặc tham gia ý kiến không theo đúng chỉ đạo của Công ty đối với những nội dung phải xin ý kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy chế này thì Công ty áp dụng các hình thức xử lý sau:

1. Chấm dứt ủy quyền đối với Người đại diện là cán bộ chuyên trách.

2. Chấm dứt ủy quyền và/hoặc áp dụng các hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật lao động và quy định của Công ty đối với Người đại diện là cán bộ Công ty.

3. Đối với Người đại diện khác: Chấm dứt ủy quyền đối với Người đại diện và có văn bản thông báo tới các cơ quan có liên quan. Đồng thời, căn cứ vào thỏa thuận giữa Công ty và Người đại diện (nếu có), Công ty sẽ áp dụng những hình thức kỷ luật và trách nhiệm pháp lý khác (nếu có) đối với Người đại diện.

4. Ngoài những hình thức xử lý nêu trên, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, Người đại diện có thể phải chịu các hình thức kỷ luật và trách nhiệm pháp lý khác do Công ty hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

### **Điều 21. Trách nhiệm bồi thường vật chất của Người đại diện**

1. Người đại diện có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nghĩa vụ Người đại diện, gây thiệt hại vật chất liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty tại doanh nghiệp thì phải có trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật và quy định Công ty.

2. Khi phát hiện Người đại diện gây thiệt hại vật chất đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty tại doanh nghiệp, Công ty thành lập Hội đồng xử lý trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật và của Công ty. Trường hợp Người đại diện cố ý không thực hiện nghĩa vụ bồi thường, hoàn trả thì sẽ bị khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Sau khi thôi hoặc chấm dứt ủy quyền Người đại diện, Người đại diện vẫn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại vật chất phát sinh do Người đại diện gây ra trong thời gian làm Người đại diện.

## **CHƯƠNG 5:**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung và/hoặc thay thế để phù hợp với những thay đổi của pháp luật và điều kiện hoạt động của Công ty. Trường hợp chưa sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế kịp thời, sẽ thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật tại từng thời điểm.

2. Công ty; Người đại diện phân vốn của Công ty tại các doanh nghiệp; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ và tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Đối với cán bộ Công ty:

a. Cán bộ của Công ty được ủy quyền làm Người đại diện (bao gồm: cán bộ Công ty là Người đại diện chuyên trách, cán bộ Công ty là Người đại diện không chuyên trách) ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ nêu tại Quy chế này phải thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định nội bộ của Công ty.

b. Cán bộ Công ty không được ủy quyền làm Người đại diện nhưng tham gia Hội đồng quản trị doanh nghiệp (bao gồm: cán bộ Công ty là cán bộ được cử biệt phái, cán bộ Công ty không là cán bộ được cử biệt phái) phải thực hiện các nghĩa vụ như nêu tại Điều 10 Quy chế này.

c. Cán bộ Công ty không được ủy quyền làm Người đại diện nhưng tham gia Ban Kiểm soát doanh nghiệp (bao gồm: cán bộ Công ty là cán bộ được cử biệt phái, cán bộ Công ty không là cán bộ được cử biệt phái) phải gửi về Công ty biên bản các cuộc họp Ban Kiểm soát (định kỳ và bất thường), báo cáo Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông hằng năm.

4. Doanh nghiệp có phân vốn đầu tư của Công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, về việc đầu tư, tình hình tài chính, những nội dung khác (nếu có) cho Người đại diện khi được yêu cầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của doanh nghiệp.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời cho HĐQT Công ty để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Công

**Phụ lục 1. Mẫu Quyết định ủy quyền đại diện vốn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số /QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày tháng năm 202

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại ....**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Nghị quyết số ...../202../NQ-HĐQT ngày ...../...../202...*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền có thời hạn làm đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại ..... cho các ông/bà có tên sau đây:

1. Ông/Bà: ..... - Người đại diện phụ trách chung:

- Số CMND: ..... Cấp ngày: ..... Tại: .....

- Số cổ phần làm đại diện: ..... cổ phần (...% vốn điều lệ)

2. Ông/Bà: .....

- Số CMND: ..... Cấp ngày: ..... Tại: .....

- Số cổ phần làm đại diện: ..... cổ phần (...% vốn điều lệ)

**Điều 2.** Các Ông/Bà ..... có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo các quy định tại Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư của công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

## Phụ lục 2. Mẫu Quyết định thôi ủy quyền Người đại diện

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số /QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày tháng năm 202

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc thôi làm Người đại diện vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại ...

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Nghị quyết số ...../2023/NQ-HĐQT ngày ...../...../2023.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thôi làm Người đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại ..... đối với Ông/Bà .....

**Điều 2.** Các ông/bà .... có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện liên quan đến việc thôi làm Người đại diện phần vốn của Công ty theo quy định tại Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh và quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### *Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư của công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phụ lục 3. Mẫu Quyết định chấm dứt Người đại diện**

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số /QĐ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày tháng năm 202

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấm dứt ủy quyền đại diện vốn của Công ty Đầu tư  
và kinh doanh vốn nhà nước tại ...**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;*

*Căn cứ Nghị quyết số ...../2023/NQ-HĐQT ngày ...../...../2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh tại ..... đối với Ông/Bà .....

**Điều 2.** Các ông/bà .... có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện liên quan đến việc chấm dứt ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty theo quy định tại Quy chế Người đại diện phần vốn Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh và quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư của công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phụ lục 4. Mẫu ý kiến về nội dung họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV**

**Ý KIẾN VỀ NỘI DUNG HỌP HOẶC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ HĐQT/HĐTV**

Kính gửi: Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Họ và tên Người đại diện vốn: .....

Chức vụ trong doanh nghiệp: .....

Là Người đại diện phụ trách chung/không phụ trách chung: .....

Với tư cách là người được Công ty ủy quyền đại diện vốn của Công ty tại Công ty ....., tôi (chúng tôi) sẽ tham dự cuộc họp/cho ý kiến bằng văn bản Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV của Công ty ..... ngày .....

Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế Người đại diện, tôi (chúng tôi) xin báo cáo và đề nghị Công ty cho ý kiến để tôi (chúng tôi) thay mặt Công ty tham gia ý kiến và biểu quyết đối với các vấn đề sau:

STT	Nội dung, vấn đề	Ý kiến của Người đại diện	Lý do

Trân trọng cảm ơn.

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đại diện**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Các tài liệu gửi kèm gồm:**

- Chương trình nghị sự của cuộc họp;
- Các tài liệu liên quan đến nội dung họp Đại hội đồng cổ đông/HĐQT/HĐTV. Trường hợp phát hành thêm vốn, đề nghị gửi phương án phát hành tăng vốn và các tài liệu về dự án Doanh nghiệp dự kiến đầu tư (nếu có);
- Các tài liệu liên quan khác;

## Phụ lục 5. Mẫu báo cáo kết quả họp, biểu quyết

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌP, BIỂU QUYẾT

Kính gửi: Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Họ và tên Người đại diện vốn: .....

Chức vụ trong doanh nghiệp: .....

Họ và tên Người đại diện phụ trách chung (nếu có): .....

Chức vụ trong doanh nghiệp: .....

Tên doanh nghiệp: .....

Ngày ..... tháng .... năm ....., Người đại diện đã xin ý kiến và Công ty đã có ý kiến tại văn bản.....

Ngày ..... tháng .... năm ....., cuộc họp (đối với cuộc họp)/bỏ phiếu bằng văn bản (đối với lấy ý kiến bằng văn bản) về việc..... đã diễn ra, tóm tắt kết quả cuộc họp và báo cáo cụ thể như sau:

T T	Nội dung vấn đề	Ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu	Ý kiến của Người đại diện đã tham gia, biểu quyết, quyết định	Ý kiến cuối cùng tại cuộc họp/bỏ phiếu bằng văn bản	Ghi chú

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đại diện**

(ký, ghi rõ họ tên)

#### Tài liệu đính kèm:

- Biên bản/Nghị quyết cuộc họp; hoặc
- Biên bản lấy phiếu bằng văn bản;
- Các tài liệu liên quan (nếu có).